



K T Q U H C T P C U I N M
END OF YEAR RESULTS
The Academic Year 2015 - 2016

L p: Ba 1
Class 3-01

STT No.	H tên Full Name	Ti ng Vi t Vietnamese	Toán Maths	T nhiên và Xã h i Nature & Society	o c Morality	Âm nh c Music	M thu t Fine Arts	Th công Handicrafts	Th d c Physical Education	N ng l c Conduct	Ph m ch t Personal Qualities
1	Nguy n Ngô Ng c Anh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
2	Phan Nam B o	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
3	Nguy n Sanh Công	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
4	Nguy n H i ng	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
5	V H Minh c	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
6	Nguy n Phúc Khánh Hân	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
7	Lê Tu n Khang	10	8	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
8	Tr n Võ Minh Khang	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
9	Ph m Uyên Khanh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
10	Nguy n H u Khôi	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
11	Lê Anh Minh	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
12	Nguy n Phan Thu Minh	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
13	Võ Hi u Minh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
14	Bùi Tr n Hà My	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
15	Lý Toàn Nhân	8	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
16	inh Duy Quang	8	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
17	Tr n Ng c Thanh Thanh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
18	Nguy n Ng c Thu Tiên	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
19	Ph m Th Khánh Vy	10	7	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
20	Phan Kh i Yên	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t

GVCN/Class teacher

G CTVN/VP. Manager

Ki m tra/Checked by

Nguy n Th Thùy Liên

Nguy n Th B ng Trang

Nguy n Th Kim H nh



K T Q U H C T P C U I N M
END OF YEAR RESULTS
The Academic Year 2015 - 2016

L p: Ba 2
Class 3-02

STT No.	H tên Full Name	Ti ng Vi t Vietnamese	Toán Maths	T nhiên và Xã h i Nature & Society	o c Morality	Âm nh c Music	M thu t Fine Art s	Th công Handicrafts	Th d c Physical Education	N ng l c Conduct	Ph m ch t Personal Qualities
1	Lê Ph m Qu c Anh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
2	Nguy n Quang Duy	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
3	Tr ng Nguy n Ph ng an	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
4	H T n t	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
5	Nguy n Nh t Gia Khiêm	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
6	Tr n Nguy n ng Khoa	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
7	Bùi Anh Khôi	8	7	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
8	Ph m H ng Kiên	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
9	Nguy n Hoàng Khánh Linh	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
10	Lê Duy Minh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
11	Ph m Duy Minh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
12	Nguy n Thiên Ngh	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
13	V Qu nh Nh	9	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
14	Phan Nguyên c Phúc	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
15	Nghiêm Anh Th	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
16	Nguy n Hu nh Anh Th	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
17	Nguy n H Vi Uyên	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
18	Nguy n Minh Vi t	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
19	Kh Thiên Ý	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t

GVCN/Class teacher

G CTVN/VP. Manager

Ki m tra/Checked by

Nguy n Th G m

Nguy n Th B ng Trang

Nguy n Th Kim H nh



K T Q U H C T P C U I N M
END OF YEAR RESULTS
The Academic Year 2015 - 2016

L p: Ba 3
Class 3-03

STT No.	H tên Full Name	Ti ng Vi t Vietnamese	Toán Maths	T nhiên và Xã h i Nature & Society	o c Morality	Âm nh c Music	M thu t Fine Art s	Th công Handicrafts	Th d c Physical Education	N ng l c Conduct	Ph m ch t Personal Qualities
1	Nguy n Quang Minh An	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
2	ng Ph c H ng	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
3	Lê ình Minh Khang	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
4	Tr ng Quang Khánh	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
5	H Cao Huy Khánh	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
6	Lâm Nguy n Minh Khoa	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
7	Nguy n Hoàng Gia Long	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
8	Gerald Ph m My	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
9	Ph m Hoàng Gia Nghi	8	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
10	Phan Tâm Ng c	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
11	Lê Minh Nh t	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
12	Nguy n Th o Nhi	10	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
13	Tr n Ý Nhi	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
14	Hoàng Phúc	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
15	Nguy n Hoàng Sinh Phúc	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
16	Võ H u Minh Trí	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
17	Mai Ng c Minh Trúc	9	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
18	Hoàng Minh Vy	10	10	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
19	Nguy n Hoàn Phi Y n	8	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t
20	ng Bình An	9	9	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	Hoàn thành	t	t

GVCN/Class teacher

G CTVN/VP. Manager

Ki m tra/Checked by

Nguy n Th Nguy t Linh

Nguy n Th B ng Trang

Nguy n Th Kim H nh